

Số: 538/2021/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 593/2021/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phạm Thị Tuyết T, sinh năm 1980

Ông Hà Anh T1, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Đường M, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

- Bà Phạm Thị Tuyết T và ông Hà Anh T1 tự nguyện yêu thương nhau và ngày 12/5/2006 ông bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển số 01/2006.

Quá trình sống chung, hai bên sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng sau đó hai bên thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống, không có sự tôn trọng nhau. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhưng không đạt được mục đích hôn nhân. Bà T và ông T1 đã sống ly thân từ tháng 01/2019 đến nay. Nay hai bên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Bà T và ông T1 có 02 con chung là trẻ Hà Đức D, sinh ngày 18/11/2006 và trẻ Hà Tuấn L, sinh ngày 02/9/2012. Hai bên thỏa thuận giao hai con chung cho Bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, bà Phạm Thị Tuyết T và ông Hà Anh T1 thực sự tự nguyện ly hôn và những thỏa thuận về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Tuyết T và ông Hà Anh T1 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, Thành phố Hà Nội cấp cho bà Phạm Thị Tuyết T và ông Hà Anh T1 hết hiệu lực từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung:

Giao hai con chung là trẻ Hà Đức D, sinh ngày 18/11/2006 và trẻ Hà Tuấn L, sinh ngày 02/9/2012 cho bà Phạm Thị Tuyết T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn, ông T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, ông T1 và Bà T được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Phạm Thị Tuyết T và ông Hà Anh T1 phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0089598 ngày 16/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Bà T và ông T1 đã nộp đủ lệ phí.

Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND phường X, quận Y, Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (P).

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào